TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HNGĐ–ST
Ngày: 06 – 3 – 2025
V/v : "Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Mới**

2. Ông **Lê Hoàng Long**

- *Thư ký Tòa án – Ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên**
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên toà:* Ông **Bùi Văn Lư** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 3 năm 2025, Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 231/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024, Về việc: "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị Huỳnh N**, sinh năm 1986. (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Rẫy Mới, xã Phong Điền, huyện T, tỉnh C.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Chí C**, sinh năm 1977. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đông Thắng A, xã Đông B, huyện T, TP C.

Con chung cần triêu tập: **Nguyễn Khai T**, sinh ngày 13/5/2016.

Địa chỉ: ấp Đông Thắng A, xã Đông B, huyện T, TP C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phía nguyên đơn bà Lâm Thị Huỳnh N yêu cầu xin ly hôn với ông Nguyễn Chí C.

Bà Lâm Thị Huỳnh N (nguyên đơn) có lời khai tại Tòa án thể hiện: Bà và ông Nguyễn Chí C kết hôn năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau vào ngày 19/11/2015. Sau khi thành hôn về chung sống và đi làm tại tỉnh Bình Dương. Đến tháng 7 năm 2024 thì bà và ông C ly thân nhau cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc ly thân là do vợ chồng

tính tình không còn hòa hợp, bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, chung sống không còn hạnh phúc. Trong quá trình chung sống thì bà và ông C có 01 người con chung tên Nguyễn Khai Tâm, sinh ngày 13/5/2016 đang do ông C trực tiếp nuôi dưỡng.

Tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà và ông Nguyễn Chí C không thiếu nợ ai cũng như không ai thiếu nợ ông, bà nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay xác định không còn tình cảm vợ chồng với ông C nên xin ly hôn với ông Nguyễn Chí C.

Về con chung: Bà đồng ý giao con chung là Nguyễn Khai Tâm cho ông C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, bà không phải cấp dưỡng nuôi con. Do bận công việc nên bà xin hòa giải, xét xử vắng mặt cho đến khi kết thúc vụ án.

Ông Nguyễn Chí C không có mặt theo thông báo, triệu tập của Tòa án nên không có lời khai. Đối với ông Nguyễn Chí C thì Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục cấp, tống đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ thục của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng ông Nguyễn Chí C đã vắng mặt tại phiên tòa lần đến lần thứ hai không rõ lý do.

Ý kiến của kiểm sát viên:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên toà từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai mặc dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận; Về con chung: Bà N đồng ý để cho ông C được trực tiếp nuôi dưỡng nên cần giao cho ông C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng; Về tài sản chung và nợ chung: Bà N cho rằng không có nên không xem xét. Cần dành cho ông Nguyễn Chí C một vụ kiện liên quan đến vấn đề thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung (Có bài phát biểu kèm theo).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Chí C là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do; Bà Lâm Thị Huỳnh N là nguyên đơn trong vụ án xin xét xử vắng mặt. Tòa án căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Chí C có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời vào ngày 19 tháng 11 năm 2015 nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

[3] Bà Lâm Thị Huỳnh N vẫn giữ quan điểm xin ly hôn với ông Nguyễn Chí C. Đối với ông Nguyễn Chí C từ lúc thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã cấp tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định nhưng ông Nguyễn Chí C vẫn vắng mặt tại các phiên tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải không rõ lý do. Vấn đề này thấy rằng: Ông C không có mặt để tham gia phiên hòa giải cũng như phiên tòa xét xử cho thấy ông C không còn quan tâm đến vấn đề hôn nhân giữa

ông với bà Lâm Thị Huỳnh N. Xét mâu thuẩn vợ chồng của bà N và ông C đã đến mức trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu tiếp tục chung sống không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N. Cho bà Lâm Thị Huỳnh N ly hôn với ông Nguyễn Chí C là đúng với thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Do ông Nguyễn Chí C không có ý kiến về việc nuôi dưỡng con chung, không có ý kiến về việc có yêu cầu bà N cấp dưỡng nuôi con hay không. Bà N thì đồng ý giao con chung là Nguyễn Khai Tâm, sinh năm 2016 cho ông Nguyễn Chí C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử cần giao Nguyễn Khai Tâm, sinh ngày 13/5/2016 cho ông Nguyễn Chí C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà N không phải cấp dưỡng nuôi con là đúng thực tế.

[5] Về tài sản chung: Bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà N khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Dành cho ông Nguyễn Chí C một vụ kiện dân sự khác liên quan đến việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung (nếu có).

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Cần buộc bà Lâm Thị Huỳnh N chịu nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35,39, Khoản 4 Điều 147, 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 56, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Lâm Thị Huỳnh N. Cho bà Lâm Thị Huỳnh N và ông Nguyễn Chí C được ly hôn với nhau.

Về con chung: Giao Nguyễn Khai Tâm, sinh ngày 13/5/2016 cho ông Nguyễn Chí C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, bà Lâm Thị Huỳnh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lâm Thị Huỳnh N được quyền lui tới thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có yêu cầu của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung: Bà N khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà N khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành cho ông Nguyễn Chí C một vụ kiện dân sự khác liên quan đến việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung (nếu có).

Về án phí: Buộc bà Lâm Thị Huỳnh N chịu nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004606 ngày 02/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai thành tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án hoặc kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân địa phương đối với đương sự vắng mặt để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-TAND thành phố Cần Thơ;
-VKSND huyện Thới Lai;
-Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
-UBND xã Phong Điền;
-Đương sự;
-Lưu hs, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tuyên